

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2018/KDTM-ST

Ngày 08/02/2018

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hoàng

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2017/TLST-KDTM ngày 25/10/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2017/QĐXXST-KDTM ngày 01/12/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2017/QĐST-KDTM ngày 28/12/2017; Thông báo hoãn phiên tòa số 09/TB-TA ngày 24/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần B

Địa chỉ: Đường số 8, KCN N, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị Đông T – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1992

(Văn bản ủy quyền số 021/2017/CV-BSX ngày 03/8/2017) (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Gạch men M

Địa chỉ: Khu công nghiệp M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: ALBERT LOW SENG C – Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Công ty cổ phần B (gọi tắt là bên bán) và Công ty TNHH Gạch men M (gọi tắt là bên mua) có quan hệ mua bán hàng hóa, mặt hàng là bao bì carton và cung cấp theo đơn hàng của bên mua. Mỗi quan hệ mua bán giữa hai bên bắt đầu từ ngày 02/6/2011 (thời điểm bên bán giao hàng và xuất hóa đơn số 0000084) đến ngày 03/01/2015 (thời điểm giao hàng và xuất hóa đơn số 0001476). Bên bán

đã thực hiện việc giao hàng và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bên mua. Chứng từ mà bên bán xuất trình là các hóa đơn tài chính tính đến thời điểm ngày 31/7/2017 với tổng giá trị là 944.549.550 đồng (Chín trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng).

Tuy nhiên bên mua không thực hiện đúng cam kết. Như vậy bên mua đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng. Mặc dù bên bán liên tục đôn đốc nhắc nhở trả nợ, nhưng bên mua không thực hiện là vi phạm thỏa thuận về việc thanh toán. Việc bên mua vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho bên bán đã gây thiệt hại nhiều đến việc sản xuất kinh doanh của Công ty B.

Nay bên bán khởi kiện yêu cầu bên mua phải thanh toán 944.549.550 đồng tiền mua hàng.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có ý kiến hay nộp chứng cứ đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành:

Vụ án không thuộc những trường hợp được quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Công ty cổ phần B (gọi tắt là bên bán) và Công ty TNHH Gạch men M (bên mua) là quan hệ kinh doanh thương mại về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”; Bị đơn có trụ sở tại huyện Tân Thành nên Tòa án nhân dân huyện Tân Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn – Công ty TNHH Gạch men M, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ kiện: Tháng 06/2011 sau khi nhận đơn hàng thì bên bán đã cung cấp hàng hóa mặt hàng là bao bì carton cho bên mua. Các bên thỏa thuận về việc chất lượng hàng hóa, thời gian địa điểm phương thức giao hàng, thanh toán và đã cùng nhau thực hiện các thỏa thuận trên. Bên bán đã thực hiện việc giao hàng đầy đủ, xuất hóa đơn giao cho bên mua và đối chiếu công nợ, bên mua cũng không có khiếu nại gì khi nhận hàng hóa từ bên bán giao.

Theo sự đối chiếu xác nhận công nợ được ông Manred Low Li P (Giám đốc tài chính của Công ty) ký xác nhận ngày 10/02/2014 thì bên mua còn nợ tổng

cộng đến ngày 31/01/2014 là 1.065.204.525 đồng. Sau đó bên bán tiếp tục giao hàng và xuất hóa đơn bổ sung đến ngày 01/3/2015 thì tổng công nợ là 944.549.550 đồng. Như vậy số tiền hàng mà bên bán yêu cầu thanh toán là phù hợp với tổng số tiền trên các hóa đơn giá trị gia tăng đã cung cấp cho bên mua và nộp tại Tòa. Đối với bên mua Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa cung cấp đối chiếu nợ nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

Nay bên bán yêu cầu bên mua phải thanh toán số tiền trên là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bên mua phải chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 30; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 50 Luật thương mại.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần B đối với Công ty TNHH Gạch men M về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc Công ty TNHH Gạch men M có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần B số tiền 944.549.550 đồng (Chín trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả số tiền hàng thì hàng tháng còn phải trả thêm số tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Gạch men M phải nộp 40.336.000 (Bốn mươi triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Công ty cổ phần B 14.600.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009282 ngày 25/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc

thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hoàng – Nguyễn Thế Phương

Lê Hoàng Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Anh

Nguyễn Đình Hoàng - Đình Công Trường